

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung của học phần

1.1. Mã học phần: 6010013	1.2. Tên học phần: Triết học
1.3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt	1.4. Tên tiếng Anh: Philosophy
1.5. Số tín chỉ: 4	
1.6. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	45 tiết.
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	15 Tiết
- Thực hành	
.....	
- Tự học:	120 giờ
1.7. Các giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):	
- Giảng viên phụ trách chính:	
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
1.9. Đơn vị phụ trách học phần:	Tổ Bộ môn Triết học trực thuộc Khoa lý luận chính trị.
1.10. Ngành đào tạo:	Ngôn ngữ Anh

2. Mục tiêu HP

2.1. Mục tiêu chung

- Bồi dưỡng tư duy triết học, rèn luyện thể giới quan và phương pháp luận triết học cho học viên cao học trong việc nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội.
- củng cố nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là chiến lược phát triển kinh tế và mọi mặt của đời sống xã hội trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam hiện nay.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể

2.2.1. Về kiến thức:

- Biết được những nội dung cơ bản về lịch sử triết học.
- Hiểu rõ nội dung và giá trị của triết học Mác-Lênin.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Vận dụng lý luận triết học Mác-Lênin vào hoạt động khoa học trong lĩnh vực chuyên môn.
- Tự nghiên cứu và luận chứng đường lối cách mạng Việt Nam.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Năng lực đánh giá độc lập các trào lưu triết học khác.
- Thái độ tích cực tham gia thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước.

3. Chuẩn đầu ra của HP

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Biết những nội dung cơ bản về một số học thuyết triết học trong lịch sử.
CLO2	Hiểu được nội dung và giá trị của triết học Mác-Lênin.
CLO3	Vận dụng lý luận triết học Mác-Lênin vào hoạt động khoa học trong lĩnh vực chuyên môn.
CLO4	Tự nghiên cứu và luận chứng đường lối cách mạng Việt Nam.
CLO5	Tự đánh giá một học thuyết triết học nào đó.
CLO6	Thực hiện và tuyên truyền một số đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước

4. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích: H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ... (mức M) hay mức thuần thục (H)).

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	PLO1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9
CLO 1							M		
CLO 2				H			M		
CLO 3				M	H				
CLO4				L	H	L			
CLO5					H				
CLO6	M		H						
Tổng hợp học phần	M		H		H		M		

5. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Lquan đến CDR	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
(1) Điểm quá trình	40%	Chuyên cần	Tham gia đủ 100 % số buổi	30%		CLO 1 CLO 2	- Điểm danh - Đánh giá hoạt động trên lớp
		Viết	Sinh viên Viết bài tiểu luận theo hướng dẫn của giảng viên Đề tài tự chọn.	70%	Theo Rubric	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	- Năng lực chọn đề tài. - Năng lực xây dựng bố cục bài viết. - Năng lực tìm nguồn tài liệu. - Năng lực phân tích và tổng hợp. - Năng lực đánh giá tư tưởng triết học.
(2) Điểm cuối kỳ	60%	Thi cuối kỳ	Thi viết	100%	Theo Rubric	CLO 2 CLO 3 CLO 4	- Năng lực hiểu và vận dụng lý luận vào thực tiễn. - Năng lực phân tích, so sánh và tổng hợp. - Năng lực đánh giá và tự điều chỉnh.

b. Chính sách đối với HP

- SV tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

5. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP

Tuần/ Tiết	Nội dung	Số tiết (LT/ TL/ TH)	CDR của bài học	Lquan đến CDR	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1/4	<u>CHƯƠNG 1.</u> TRIẾT HỌC VÀ VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI 1.1. Khái niệm triết học và đối tượng nghiên cứu của triết học 1.2. Tính quy luật về sự hình thành, phát triển của triết học 1.3. Vai trò của triết học trong đời sống xã hội	3/1/8	Vận dụng kỹ năng so sánh và tổng hợp để nắm thông tin chính của bài.	CLO 1	Nêu vấn đề. Đàm thoại	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Đọc trước nội dung và đặt câu hỏi. <i>Trên lớp:</i> Trả lời câu hỏi và tranh luận.	

	<u>CHƯƠNG 2.</u> KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ TRIẾT HỌC PHƯƠNG ĐÔNG 2.1. Triết học Ấn Độ cổ, trung đại.						
2/4	<u>CHƯƠNG 2. (tt)</u> 2.2. Triết học Trung Quốc cổ, trung đại 2.3. Lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam	3/1/8	Vận dụng kỹ năng tự nghiên cứu và thuyết trình để làm rõ thông tin chính của bài.	CLO 1 CLO 5	Giao đề tài thuyết trình. Nêu vấn đề, đặt câu hỏi phản biện.	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Bài thuyết trình. <i>Trên lớp:</i> thuyết trình và trả lời câu hỏi.	
3/4	<u>CHƯƠNG 3.</u> KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ TRIẾT HỌC PHƯƠNG TÂY 3.1. Triết học Hy Lạp cổ đại 3.2. Triết học Tây Âu thời trung cổ 3.3. Triết học Tây Âu thời phục hưng và cận đại. 3.4. Triết học cổ điển Đức 3.5. Một số trào lưu triết học phương tây hiện đại.	3/1/8	Vận dụng kỹ năng tự nghiên cứu và thuyết trình để làm rõ thông tin chính của bài.	CLO 1 CLO 5	Giao đề tài thuyết trình. Nêu vấn đề, đặt câu hỏi phản biện.	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Bài thuyết trình. <i>Trên lớp:</i> thuyết trình và trả lời câu hỏi.	
4/4	<u>CHƯƠNG 4.</u> KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN 4.1. Điều kiện ra đời của triết học Mác 4.2. Những giai đoạn chủ yếu trong sự hình thành và phát triển của triết học Mác – Lênin	3/1/8	Vận dụng kỹ năng tự nghiên cứu và thuyết trình để làm rõ thông tin chính của bài.	CLO 1 CLO 2 CLO 5	Giao đề tài thuyết trình. Nêu vấn đề, đặt câu hỏi phản biện.	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Bài thuyết trình. <i>Trên lớp:</i> thuyết trình và trả lời câu hỏi.	
5/4	<u>CHƯƠNG 5.</u> CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG - CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA THẾ GIỚI QUAN KHOA HỌC 5.1. Thế giới quan và thế giới quan khoa học 5.2. Nội dung, bản chất của chủ nghĩa duy vật biện chứng với tư cách là hạt nhân của thế giới quan khoa học 5.3. Những nguyên tắc phương pháp luận của	3/1/8	Vận dụng kỹ năng phân tích tổng hợp và đánh giá để nắm thông tin chính của bài.	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 6	Nêu vấn đề. Đàm thoại	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Đọc trước nội dung và đặt câu hỏi. <i>Trên lớp:</i> Trả lời câu hỏi và tranh luận.	

	chủ nghĩa duy vật biện chứng và việc vận dụng nó vào sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam giai đoạn hiện nay						
6/4	<u>CHƯƠNG 6.</u> PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT- PHƯƠNG PHÁP LUẬN NHẬN THỨC KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN 6.1. Khái quát lịch sử phát triển của phép biện chứng và nội dung cơ bản của phép biện chứng duy vật 6.2. Phương pháp và phương pháp luận. Một số nguyên tắc phương pháp luận cơ bản của phép biện chứng duy vật.	3/1/8	Vận dụng kỹ năng phân tích tổng hợp và đánh giá để nắm thông tin chính của bài.	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 6	Nêu vấn đề. Đàm thoại	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Đọc trước nội dung và đặt câu hỏi. <i>Trên lớp:</i> Trả lời câu hỏi và tranh luận.	
7/4	<u>CHƯƠNG 7.</u> NGUYÊN TẮC THỐNG NHẤT GIỮA LÝ LUẬN VỚI THỰC TIỄN CỦA TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN 7.1. Phạm trù thực tiễn và phạm trù lý luận 7.2. Những yêu cầu cơ bản của nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn. 7.3. Ý nghĩa phương pháp luận của nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn trong giai đoạn cách mạng hiện nay ở nước ta - HƯỚNG DẪN NỘI DUNG VIẾT TIỂU LUẬN	3/1/8	Vận dụng kỹ năng tự nghiên cứu và thuyết trình để làm rõ thông tin chính của bài.	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 6	Giao đề tài thuyết trình. Nêu vấn đề, đặt câu hỏi phản biện.	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Bài thuyết trình. <i>Trên lớp:</i> thuyết trình và trả lời câu hỏi.	
8/5	<u>CHƯƠNG 8.</u> LÝ LUẬN HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM 8.1. Lý luận hình thái kinh tế - xã hội và vai trò phương pháp luận của lý luận đó	4/1/10	Vận dụng kỹ năng phân tích tổng hợp và đánh giá để nắm thông tin chính của bài.	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 6	Nêu vấn đề. Đàm thoại	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Đọc trước nội dung và đặt câu hỏi. <i>Trên lớp:</i> Trả lời câu hỏi và tranh luận.	
9/4	<u>CHƯƠNG 8. (tt)</u> 8.2. Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	3/1/8	Vận dụng kỹ năng tự nghiên cứu, so sánh và thuyết trình để làm rõ thông tin	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 6	Giao đề tài thuyết trình. Nêu vấn đề, đặt	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Bài thuyết trình. <i>Trên lớp:</i> thuyết trình và trả lời	

			chính của bài.		câu hỏi phản biện.	câu hỏi.	
10/4	<u>CHƯƠNG 9.</u> GIAI CẤP, DÂN TỘC, NHÂN LOẠI TRONG THỜI ĐẠI HIỆN NAY VÀ VẬN DỤNG VÀO SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM 9.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp 9.2. Quan hệ giai cấp với dân tộc và nhân loại trong thời đại ngày nay.	3/1/8	Vận dụng kỹ năng tự nghiên cứu, so sánh và thuyết trình để làm rõ thông tin chính của bài.	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 6	Giao đề tài thuyết trình. Nêu vấn đề, đặt câu hỏi phản biện.	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Bài thuyết trình. <i>Trên lớp:</i> thuyết trình và trả lời câu hỏi.	
11/4	<u>CHƯƠNG 10.</u> LÝ LUẬN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XHCN Ở VIỆT NAM <u>CHƯƠNG 11.</u> QUAN ĐIỂM CỦA TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN VỀ CON NGƯỜI VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY Hướng dẫn ôn thi kết thúc môn học	3/1/8	Vận dụng kỹ năng tự nghiên cứu, so sánh và thuyết trình để làm rõ thông tin chính của bài.	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 6	Giao đề tài thuyết trình. Nêu vấn đề, đặt câu hỏi phản biện.	<i>Phần chuẩn bị ở nhà:</i> Bài thuyết trình. <i>Trên lớp:</i> thuyết trình và trả lời câu hỏi.	

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TL/TH): Xác định số tiết lý thuyết, thảo luận, tự học của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
	Giáo trình chính			
1	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2014	Giáo trình triết học (Dùng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh không thuộc chuyên ngành triết học)	NXB Chính trị - hành chính, Hà Nội
	Sách, giáo trình tham khảo			
2	Nguyễn Tài Thư	1993	Lịch sử tư tưởng Việt	Nxb Khoa Học Xã

	(chủ biên)		Nam	Hội, Hà Nội
3	GS. TS. Nguyễn Hữu Vui	2004	Lịch sử triết học	NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội
4	Hội đồng Trung ương	2005	Giáo trình triết học Mác-Lênin	NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội
5	Lưu Phóng Đồng	2015	Triết học phương Tây hiện đại.	NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội

Bảng 7.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Lịch sử triết học	http://triethoc.edu.vn/	
2	Triết học Mác - Lênin	http://philosophy.vass.gov.vn/nghi-en-cuu-theo-chuyen-de/Triet-hoc-Mac-Lenin.html	

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1		Micro	2	
2		Projector	1	

TP.HCM, ngày 09 tháng 9 năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

TS. Nguyễn Hồng Hải

TS. Phạm Văn Boong

TS. Phạm Văn Boong